

上海中医學院

VIỆN NGHIÊN CỨU Y HỌC DÂN TỘC THƯỢNG HẢI

CHỮA BỆNH NỘI KHOA
BẰNG Y HỌC CỔ TRUYỀN
TRUNG QUỐC

內科學



CHỮA BỆNH NỘI KHOA
BẰNG Y HỌC CỔ TRUYỀN
TRUNG QUỐC

內科學



Giá 32.000đ

**VIỆN NGHIÊN CỨU
Y HỌC DÂN TỘC THƯỢNG HẢI**

**CHỮA BỆNH NỘI KHOA BẰNG
Y HỌC CỔ TRUYỀN TRUNG QUỐC**

(Tái bản lần 2)

Người dịch: Lương y **TRƯƠNG QUỐC BẢO**
Lương y **HẢI NGỌC**

NHÀ XUẤT BẢN THANH HÓA

2000

NHÀ XUẤT BẢN THANH HÓA

Chịu trách nhiệm xuất bản
NGUYỄN THOA

Phụ trách bản thảo:
BÙI THỊ MỸ

Trình bày bìa: **TRỊNH NAM**

Sửa bản in : **THỦY**

In 1000c, khổ 13 x 19 cm Tại XN in Á Phi
Số XB: 1086 CXB cấp ngày 19/12/1999
In xong và nộp lưu chiểu quý III năm 2000

LỜI NÓI ĐẦU

Năm 1990, Nhà xuất bản Thanh Hóa ấn hành cuốn 380 bài thuốc Đông y hiệu nghiệm do Viện nghiên cứu y học dân tộc Thượng Hải Trung Quốc biên soạn.

Cuốn sách ra đời đã được các thầy thuốc và nhiều người ham chuộng y học cổ truyền mến mộ, nhiều bạn đã viết thư đến Nhà xuất bản đề nghị tái bản, hoặc xuất bản tiếp những tập sách bổ ích như vậy.

Lần này, để đáp ứng nhu cầu tìm hiểu y học cổ truyền của nhiều người, Nhà xuất bản Thanh Hóa lại ra mắt bạn đọc cuốn “Chữa bệnh nội khoa bằng y học cổ truyền Trung Quốc” cũng do Viện nghiên cứu y học dân tộc Thượng Hải chủ biên với sự phối hợp của hàng chục viện nghiên cứu y học dân tộc ở Trung Quốc.

Đây là một tài liệu biên soạn rất công phu dựa vào những sách quý từ ngày xưa để lại, được các lương y Trương Quốc Bảo và Hải Ngọc dành nhiều tâm sức dịch ra.

Xin trân trọng giới thiệu cùng các lương y và bạn yêu chuộng y học cổ truyền trong cả nước.

NHÀ XUẤT BẢN.

MỤC LỤC

- I/ Lời nói đầu.
- II/ Khái luận.
- III/ Các chứng bệnh.
- 1/ Cảm mạo.
- 2/ Phong ôn.
- 3/ Thấp ôn.
- 4/ Thử ôn.
- 5/ Phát nhiệt.
- 6/ Thấp trở.
- 7/ Khái đầu.
- 8/ Suyễn chứng.
- 9/ Âm chứng.
- 10/ Phế ung (ung thư phổi)
- 11/ Tâm quý (hồi hộp).
- 12/ Hung hiệp thống (đau hông đau ngực).
- 13/ Vị uyển thống (đau dạ dày).
- 14/ Phúc thông (đau bụng)

- 15/ Ế ách (nghe).
- 16/ Ấu thổ (nôn mửa).
- 17/ Ách nghịch (nấc).
- 18/ Tiết tả (ỉa chảy).
- 19/ Lý tật (kiết lý).
- 20/ Tiện bí (đại tiện bí).
- 21/ Hoàng đản (da vàng).
- 22/ Tích tụ (bệnh tích).
- 23/ Cổ trướng.
- 24/ Thủy thủng (phù nề).
- 25/ Lâm chứng (đãi dất).
- 26. Lung bế (bí đái).
- 27/ Di tinh.
- 28/ Dương nuy.
- 29 Yêu thống (đau lưng).
- 30/ Hư lao.
- 31/ Tiêu khát (đái tháo).
- 32/ Huyết chứng.
- 33/ Đầu thông (đau đầu).
- 34/ Huyền vụng (chóng mắt).
- 35/ Thất miên (mất ngủ).
- 36/ Uất chứng (bệnh uất).

- 37/ Diên cuồng.
- 38/ Giản chứng (kim giản).
- 39/ Quyết chứng.
40. Kinh chứng (bệnh tê cứng).
- 41/ Trúng phong.
- 42/ Nuy chứng (bệnh mềm nhũn chân tay).
- 43/ Tỷ chứng (bệnh tê thấp).
- 44/ Cao huyết áp.
- 45/ Tâm luật thất thường.
- 46/ Can ngành hoá (xổ gan)..
- 47/ Đổm nang viên, đổm thạch bệnh
(viêm túi mật, sỏi mật).
- 48/ Đường trĩ bệnh (bệnh dải đường).
- 49/ Não xuất huyết.
- 50/ Lưu hành tính xuất huyết (sốt xuất huyết)
- IV/ Bảng hướng dẫn bài thuốc.**
- V/ Mục lục.**